

Số: 691/2023/QĐST-HNGĐ

B, ngày 24 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 0443/2023/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Kim K, sinh 1981; địa chỉ: 685/66/45A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận B, TP.Hồ Chí Minh

Và bà Cái Thị Thu S, sinh năm 1985; địa chỉ: 685/66/45A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận B, TP.Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Kim K và bà Cái Thị Thu S yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của ông bà về việc thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Kim K và bà Cái Thị Thu S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thùy Khánh Minh, sinh ngày 18/8/2011 và Nguyễn Thùy Khánh My, sinh ngày 25/5/2015 hai bên thống nhất ông K trực tiếp nuôi dưỡng trẻ My, bà S trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Minh, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về lệ phí : Ông K, bà S chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số 0019624 ngày 10/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Kim K, sinh 1981 và bà Cái Thị Thu S, sinh năm 1985 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Thùy Khánh Minh, sinh ngày 18/8/2011 và Nguyễn Thùy Khánh My, sinh ngày 25/5/2015 hai bên thống nhất ông Khánh trực tiếp nuôi dưỡng trẻ My, bà S trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Minh, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Ông K và bà S được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền và lợi ích của các con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, Về nợ chung: Tự giải quyết và không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về lệ phí : ông K và bà S chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí , lệ phí Tòa án số 0019624 ngày 10/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.B ;
- Chi cục THADS Q.B ;
- TAND TP HCM ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án. (10b)

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Xuân